



Xác định quy tắc của hàm số.

Câu trả lời

1)

Số đầu	Số cuối
30	38
29	37
37	45
32	40
12	20

- A. cộng 30
B. trừ 27
C. cộng 25
D. cộng 8

2)

Số đầu	Số cuối
28	40
11	23
26	38
21	33
14	26

- A. cộng 15
B. trừ 11
C. trừ 6
D. cộng 12

3)

Số đầu	Số cuối
33	18
60	45
31	16
64	49
38	23

- A. cộng 20
B. cộng 16
C. trừ 15
D. trừ 20

4)

Số đầu	Số cuối
60	45
39	24
27	12
50	35
33	18

- A. cộng 13
B. trừ 12
C. trừ 15
D. trừ 14

5)

Số đầu	Số cuối
25	17
38	30
47	39
46	38
21	13

- A. trừ 8
B. cộng 14
C. trừ 21
D. cộng 18

6)

Số đầu	Số cuối
16	21
40	45
39	44
49	54
21	26

- A. cộng 20
B. cộng 17
C. cộng 5
D. trừ 10

7)

Số đầu	Số cuối
40	32
44	36
25	17
37	29
48	40

- A. cộng 6
B. cộng 9
C. trừ 9
D. trừ 8

8)

Số đầu	Số cuối
40	55
16	31
17	32
13	28
36	51

- A. cộng 5
B. cộng 15
C. trừ 4
D. trừ 5

9)

Số đầu	Số cuối
39	32
49	42
17	10
42	35
48	41

- A. cộng 21
B. trừ 24
C. trừ 7
D. trừ 26

1. _____
2. _____
3. _____
4. _____
5. _____
6. _____
7. _____
8. _____
9. _____



Xác định quy tắc của hàm số.

Câu trả lời

1)

Số đầu	Số cuối
30	38
29	37
37	45
32	40
12	20

- A. cộng 30
B. trừ 27
C. cộng 25
D. cộng 8

2)

Số đầu	Số cuối
28	40
11	23
26	38
21	33
14	26

- A. cộng 15
B. trừ 11
C. trừ 6
D. cộng 12

3)

Số đầu	Số cuối
33	18
60	45
31	16
64	49
38	23

- A. cộng 20
B. cộng 16
C. trừ 15
D. trừ 20

4)

Số đầu	Số cuối
60	45
39	24
27	12
50	35
33	18

- A. cộng 13
B. trừ 12
C. trừ 15
D. trừ 14

5)

Số đầu	Số cuối
25	17
38	30
47	39
46	38
21	13

- A. trừ 8
B. cộng 14
C. trừ 21
D. cộng 18

6)

Số đầu	Số cuối
16	21
40	45
39	44
49	54
21	26

- A. cộng 20
B. cộng 17
C. cộng 5
D. trừ 10

7)

Số đầu	Số cuối
40	32
44	36
25	17
37	29
48	40

- A. cộng 6
B. cộng 9
C. trừ 9
D. trừ 8

8)

Số đầu	Số cuối
40	55
16	31
17	32
13	28
36	51

- A. cộng 5
B. cộng 15
C. trừ 4
D. trừ 5

9)

Số đầu	Số cuối
39	32
49	42
17	10
42	35
48	41

- A. cộng 21
B. trừ 24
C. trừ 7
D. trừ 26

1. **D**
2. **D**
3. **C**
4. **C**
5. **A**
6. **C**
7. **D**
8. **B**
9. **C**